TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 12-11-2019
V/v "Ly hôn và tranh chấp nuôi con giữa anh Tommie B và chị Thạch Thị Sa Quonl"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Cao Phát

Bà Trần Thị Thúy Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Thành Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè tham gia phiên tòa: Ông Thạch Săm Át - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 320/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2019 về việc ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 22 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Tommie B, sinh năm 1971 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Kinh Xáng, xã Phong Phú, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh

Bị đơn: Chị Thạch Thị Sa Q(Sa Q), sinh năm 1976 (vắng mặt có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 4, xã Phong Phú, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 10 năm 2019, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay anh Tommie B là nguyên đơn trình bày: Anh và chị Sa Qchung sống với nhau vào năm 1999, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phong Phú, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh. Trong quá trình chung sống anh và chị Sa Qcó hai đứa con chung tên Tommie Bush

Lelely, sinh ngày 14/8/1999 hiện đã trưởng thành và Thạch Rốt, sinh ngày 09/7/2002. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hoàn cảnh gia đình nghèo khó, anh đi thành phố làm từ năm 2004, chị Sa Qở nhà cùng mẹ ruột của anh và nuôi hai đứa con. Đến năm 2007, chị Quơnl tự bỏ nhà ra đi cùng đứa con lớn tên Tommie Bush Lelely cho đến nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh có yêu cầu như sau:

Về quan hệ hôn nhân: anh Tommie B yêu cầu ly hôn với chị Thạch Thị Sa Quơnl.

Về con chung: anh yêu cầu được nuôi dưỡng con chung tên Thạch Rốt, sinh ngày 09/7/2002 và không yêu cầu chị Sa Qphải cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung: anh Tommie B không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: anh Tommie B khai không có.

Chị Thạch Thị Sa Qlà bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và có lời khai như sau: Chị và anh Tommie B chung sống với nhau vào năm 1999 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phong Phú. Chị và anh Tommie B chung sống có hai đứa con chung tên Tommie Bush Lelely, sinh ngày 14/8/1999 hiện đã trưởng thành và Thạch Rốt, sinh ngày 09/7/2002. Về nguyên nhân mâu thuẫn thì do vợ chồng chung sống tính tình không hợp nhau, thường xuyên cự cãi nên chị và anh Tommie B đã không còn chung sống với nhau từ năm 2007 cho đến nay. Nay chị thống nhất đồng ý ly hôn với anh Tommie B

Về con chung: chị đồng ý giao con chung tên Thạch Rốt, sinh ngày 09/07/2002 cho anh Tommie B nuôi dưỡng và chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: chị Sa Q khai không có nợ ai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án là đúng với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng thì nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình; bị đơn thì không thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 28, 35, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự và các Điều 51, 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Tommie B và chị Thạch Thị Sa Quơnl; Về con chung: công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa anh Tommie B và chị Thạch Thị Sa Qlà giao con chung tên Thạch Rốt, sinh ngày 09/7/2002 cho anh Tommie B tiếp tục nuôi dưỡng, chị Sa Qkhông phải cấp dưỡng nuôi con; Về chia tài sản: anh Tommie B và chị Thạch Thị Sa Q không yêu cầu nên không xem xét giải quyết; Về nợ chung: không có nên không xem xét. Buộc anh Tommie B phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Tommie B khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị Thạch Thị Sa Q. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

Chị Thạch Thị Sa Q đã nhận được thông báo thụ lý vụ án, thông báo về các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị Sa Q lại không đến dự mà không có lý do, tuy nhiên Tòa án có tiến hành lấy lời khai của chị Sa Qvà chị Sa Qcó đơn yêu cầu xin được vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm gửi cho Tòa án đề ngày 18/10/2019, do đó Hội đồng xét xử nghĩ nên áp dụng khoản 1 Điều 227, khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt chị Thạch Thị Sa Quơnl.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Tommie B và chị Thạch Thị Sa Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phong Phú nên được công nhận là hôn nhân đúng pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay anh Tommie B xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nên kiên quyết xin ly hôn với chị Sa Q , đồng thời theo lời khai của chị Thạch Thị Sa Q tại biên bản lấy lời khai ngày 18 tháng 10 năm 2019, chị Sa Qxác định tình cảm vợ chồng không còn, chị và anh Tommie B đã ly thân nhau từ năm 2007 cho đến nay nên chị Sa Qthống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Tommie B. Do đó Hội đồng xét xử nghĩ nên áp dụng Điều 51, 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Tommie B và chị Thạch Thị Sa Quơnl.

[3] Về con chung: Anh Tommie B và chị Thạch Thị Sa Q thống nhất trong quá trình chung sống có 02 con chung tên Tommie Bush L, sinh ngày 14/8/1999 hiện đã trưởng thành và Thạch R, sinh ngày 09/7/2002 hiện do anh Tommie B trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Tommie B thì có yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Thạch Rốt, sinh ngày 09/7/2002 và anh không yêu cầu chị Sa Qphải cấp dưỡng nuôi con, chị Sa Qcũng đồng ý giao con chung tên Thạch R, sinh ngày 09/7/2002 cho anh Tommie B tiếp tục nuôi dưỡng và chị không cấp dưỡng nuôi con, đồng thời đây cũng là nguyện vọng của cháu Thạch R, khi cha mẹ cháu ly hôn cháu có nguyện vọng muốn được sống chung với cha là ông Tommie B. Hội đồng xét xử xét thấy: Từ khi anh Tommie B và chị Thạch Thị Sa Q không còn chung sống với nhau cháu Thạch R được anh Tommie B nuôi dạy tốt, không bị ngược đãi, đánh đập gì. Hội đồng xét xử nghĩ nên ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Giao cháu Thạch R cho anh Tommie B tiếp tục nuôi dưỡng chị Thạch Thị Sa Q không trực tiếp nuôi con có quyền được tới lui thăm nom con chung, không ai được ngăn cản là phù hợp theo quy định tại các Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa hôm nay anh Tommie B đã được nghe Tòa án giải thích các quy định của pháp luật về người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng do anh Tommie B xác định là một mình anh vẫn đảm bảo đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tốt nên anh Tommie B không có yêu cầu chị Thạch Thị Sa Q phải cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Thạch Rốt, sinh ngày 09/7/2002 nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Các đương sự không có yêu cầu giải quyết về tài sản chung, cũng không có nợ chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Buộc anh Tommie B phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39; 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 điều 228 khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Tommie B và chị Thạch Thị Sa Q(Sa Q)

Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa anh Tommie B và chị Thạch Thị Sa Q. Giao cháu Thạch R, sinh ngày 09/7/2002 cho anh Tommie B tiếp tục nuôi dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Thạch Thị Sa Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Thạch Rốt, sinh ngày 09/7/2002.

Các đương sự không có yêu cầu giải quyết về tài sản chung, cũng không có nợ chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Buộc anh Tommie B phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005913 ngày 07 tháng 10 năm 2019 của

Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, anh Tommie B đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Anh Tommie B được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Thạch Thị Sa Q được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ để xin Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xử lại theo trình tự phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- CC.THA-DS huyện Cầu Kè;
- UBND xã Phong Phú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Trúc Linh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thúy Phượng **Trần Cao Phát** **Dương Thị Trúc Linh**